

Số: 590 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 18 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi,
bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí, lệ phí thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 23/12/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế về phí, lệ phí lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 08/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Lâm nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 02/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung mức phí lĩnh vực Thủy sản và TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực Thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 119/TTr-SNNPTNT ngày 14/5/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Thuận.

- Phụ lục I: Danh mục thủ tục hành chính.
- Phụ lục II: Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trên cơ sở Quy trình nội bộ được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế một phần Quyết định số 863/QĐ-UBND ngày 13/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh:

- Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 4 Mục I – Lĩnh vực Trồng trọt Bảo vệ thực vật;
- Các Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 53, 55, 56, 57, 58, 59, 60, 62, 63, 64, 65, 66, 67, 68 Mục IX - Lĩnh vực Thú y;
- Các Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 10, 11, 12, 13 Mục II - Lĩnh vực Chăn nuôi;
- Các Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 23, 36 Mục IV - Lĩnh vực Lâm nghiệp;
- Các Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 43, 44 Mục VII - Lĩnh vực Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản;

- Các Quy trình nội bộ giải quyết Thủ tục hành chính số thứ tự 90, 91, 92, 93, 94, 95, 96, 98 Mục XI - Lĩnh vực Thủy sản.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành cấp tỉnh; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP); (b/c)
- CT, PCT Lê Huyền;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- TT. CNTT và TT (Sở TTTT)
- VPUB: LĐ, KTTH;
- Lưu VT, TTPVHCC. CT

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Huyền



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC I
MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC
NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Ban hành kèm theo Quyết định số 590 /QĐ-UBND ngày 18 /5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
I. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM THỦY SẢN		
1	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc Phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ.	Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 10/8/2021.
2	Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ.	
II. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT		
1	Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	-nt-
III. LĨNH VỰC THỦY SẢN		
1	Xóa đăng ký tàu cá	Quyết định số 214/QĐ-UBND ngày 02/3/2022; Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 23/12/2021
2	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)	
3	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
4	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá	
5	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá	
6	Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (Thực hiện tại đơn vị)	
7	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá (Thực hiện tại đơn vị)	

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
8	Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)	Quyết định số 122/QĐ-UBND ngày 27/01/2022; Quyết định số 2387/QĐ-UBND ngày 23/12/2021.
IV. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI THÚ Y		
1	Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y	Quyết định số 1556/QĐ-UBND ngày 10/8/2021
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y	
3	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y	
4	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	
5	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)	
6	Cấp giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại	
7	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn	
8	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản	
9	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	
10	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận	
11	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận	
12	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
13	Cấp Giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh	
14	Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm	
15	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
16	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn	
17	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	
18	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng	
V. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP		
1	Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng của tỉnh	Quyết định số 862/QĐ-UBND ngày 13/5/2021
2	Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	Quyết định số 537/QĐ-UBND ngày 08/5/2022



PHỤ LỤC II

CÔNG TY TNHH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT TTHC ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Ban hành kèm theo Quyết định số 590 /QĐ-UBND ngày 18 /5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

I. LĨNH VỰC TRỒNG TRỌT VÀ BẢO VỆ THỰC VẬT

1. Thủ tục Cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực.	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển hồ sơ trên phần mềm một cửa và hồ sơ giấy cho Phòng Thanh tra Pháp chế xử lý hồ sơ	0,25 ngày
Bước 3	Phòng Thanh tra Pháp chế	-Kiểm tra hồ sơ; -Tham mưu lãnh đạo Chi cục cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật	1,0 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Ký cấp Giấy phép vận chuyển thuốc bảo vệ thực vật.	1,0 ngày
Bước 5	Phòng Hành chính Tổng hợp	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho cá nhân, tổ chức	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính			3 ngày

II. LĨNH VỰC CHĂN NUÔI

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: - Hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả lại cho tổ chức, cá nhân; - Hồ sơ đầy đủ thành phần thì chuyển cho phòng Hành chính-Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính-Tổng hợp của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Chuyển phòng nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 3	Phòng nghiệp vụ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu Chi cục Chăn nuôi và Thú y yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; - Hồ sơ đạt yêu cầu, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn đánh giá, trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	9,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Trình dự thảo Quyết định đến lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở NN và PTNT	Ký Quyết định và chuyển Lãnh đạo Chi cục.	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển Phòng nghiệp vụ	01 ngày
Bước 7	Phòng nghiệp vụ	Thực hiện việc đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở: - Cơ sở không đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày lập biên bản đánh giá tổ chức, cá nhân khắc phục và gửi báo cáo khắc phục bằng văn bản về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để được thẩm định và đánh giá lại điều kiện thực tế (nếu cần thiết); - Cơ sở đáp ứng điều kiện dự thảo giấy chứng nhận, trình lãnh đạo Chi cục.	06 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục	Trình lãnh đạo Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và PTNT dự thảo giấy chứng nhận.	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Sở NN và PTNT	Ký giấy chứng nhận, chuyển Lãnh đạo Chi cục.	03 ngày

Bước 10	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển giấy chứng nhận Phòng Hành chính-Tổng hợp.	0,5 ngày
Bước 11	Phòng HC-TH	Lấy sổ, lưu hồ sơ và chuyển Giấy chứng nhận cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:			25 ngày

2. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện chăn nuôi đối với chăn nuôi trang trại quy mô lớn

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: - Hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả lại cho tổ chức, cá nhân; - Hồ sơ đầy đủ thành phần thì chuyển cho phòng Hành chính-Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển phòng nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 3	Phòng Nghiệp vụ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu, Thông báo đến tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ; - Hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Giấy chứng nhận trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Trình dự thảo Giấy chứng nhận đến lãnh đạo Sở NN và PTNT.	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở NN và PTNT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển Lãnh đạo Chi cục.	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển Giấy chứng nhận Phòng Hành chính-Tổng hợp.	0,5 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính-Tổng hợp	Lấy sổ, lưu hồ sơ và chuyển Giấy chứng nhận cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:			05 ngày

3. Thủ tục Cấp GCN đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
3.1. Đối với loại thức ăn hỗn hợp hoàn chỉnh hoặc thức ăn đậm đặc			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: - Hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả lại cho tổ chức, cá nhân; - Hồ sơ đầy đủ thành phần thì chuyển cho phòng Hành chính-Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển phòng nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 3	Phòng nghiệp vụ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu Chi cục Chăn nuôi và Thú y yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ; - Hồ sơ đạt yêu cầu Chi cục Chăn nuôi và Thú y dự thảo Quyết định thành lập Đoàn đánh giá trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	9,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Trình dự thảo Quyết định đến lãnh đạo Sở NN và PTNT	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Ký Quyết định và chuyển Lãnh đạo Chi cục	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển Phòng nghiệp vụ	01 ngày
Bước 7	Phòng nghiệp vụ	Thực hiện việc đánh giá điều kiện thực tế của cơ sở: - Cơ sở không đáp ứng điều kiện, trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày lập biên bản đánh giá tổ chức, cá nhân khắc phục và gửi báo cáo khắc phục bằng văn bản về Chi cục Chăn nuôi và Thú y để được thẩm định và đánh giá lại điều kiện thực tế (nếu cần thiết); - Cơ sở đáp ứng điều kiện dự thảo giấy chứng nhận, trình lãnh đạo Chi cục.	06 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển lãnh đạo Sở NN và PTNT dự thảo giấy chứng nhận.	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Ký giấy chứng nhận, chuyển Lãnh đạo Chi cục.	03 ngày
Bước 10	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển Phòng Hành chính-Tổng hợp.	0,5 ngày

Bước 11	Phòng HC-TH	Lấy số, lưu hồ sơ và chuyển Giấy chứng nhận cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			25 ngày
3.2. Đối với loại thức ăn truyền thống			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho phòng Hành chính-Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển phòng nghiệp vụ	0,25 ngày
Bước 3	Phòng nghiệp vụ	Xem xét, thẩm định hồ sơ, dự thảo giấy chứng nhận trình Lãnh đạo Chi cục.	05 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Trình dự thảo giấy chứng nhận đến Lãnh đạo Sở.	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Ký duyệt Giấy chứng nhận chuyển Lãnh đạo Chi cục.	02 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển kết quả cho phòng Hành chính-Tổng hợp.	0,5 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính -Tổng hợp	Lấy số, lưu hồ sơ và chuyển Giấy chứng nhận cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,5 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện:			10 ngày

4. Thủ tục cấp lại GCN đủ điều kiện sản xuất thức ăn chăn nuôi thương mại, thức ăn chăn nuôi theo đặt hàng

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ: - Hồ sơ chưa đầy đủ thành phần thì trả lại cho tổ chức, cá nhân; - Hồ sơ đầy đủ thành phần thì chuyển cho phòng Hành chính-Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển phòng nghiệp vụ.	0,25 ngày

Bước 3	Phòng Nghiệp vụ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Hồ sơ chưa đạt yêu cầu Chi cục Chăn nuôi và Thú y yêu cầu tổ chức, cá nhân bổ sung hoàn thiện hồ sơ; - Hồ sơ đạt yêu cầu dự thảo Giấy chứng nhận trình lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y.	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Trình dự thảo Giấy chứng nhận đến lãnh đạo Sở NN và PTNT.	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Sở NN&PTNT	Ký Giấy chứng nhận, chuyển Lãnh đạo Chi cục	01 ngày
Bước 6	Lãnh đạo Chi cục	Chuyển Phòng Hành chính-Tổng hợp.	0,5 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính-Tổng hợp	Lấy số, lưu hồ sơ và chuyển Giấy chứng nhận cho công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ Hành chính Công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:			05 ngày

III. LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP

1. Nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh bố trí đất để trồng rừng thay thế: 47 ngày làm việc			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả (<i>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ có trách nhiệm thông báo cho Chủ dự án ngay khi nhận được hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; bằng văn bản trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đối với trường hợp nộp bằng phương thức khác</i>) và chuyển cho Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Xem xét, giải quyết và thông báo bằng văn bản cho Chủ dự án biết (<i>ban hành văn bản chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế</i>).	15 ngày
Bước 3	Chủ đầu tư	Chủ dự án nộp toàn bộ số tiền trồng rừng thay thế vào Quỹ Bảo vệ và	05 ngày

		phát triển rừng cấp tỉnh	
Bước 4	Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	Tiếp nhận tiền trồng rừng thay thế theo văn bản chấp thuận phương án nộp tiền trồng rừng thay thế của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để tổ chức trồng rừng thay thế theo quy định	25 ngày
Trường hợp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh không còn quỹ đất quy hoạch phát triển rừng để trồng rừng thay thế: 67 ngày làm việc			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ, hẹn ngày trả kết quả (<i>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ có trách nhiệm thông báo cho Chủ dự án ngay khi nhận được hồ sơ đối với trường hợp nộp trực tiếp; bằng văn bản trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đối với trường hợp nộp bằng phương thức khác</i>) và chuyển cho Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	02 ngày
Bước 2	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	Tham mưu lập hồ sơ trình lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân xem xét	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân	Xem xét, trình hồ sơ cho lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	01 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh	Xem xét, ký duyệt hồ sơ, chuyển hồ sơ cho Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày
Bước 5	Phòng chuyên môn thuộc Văn phòng UBND tỉnh	Gửi hồ sơ cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	01 ngày
Bước 6	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, xem xét, bố trí trồng rừng thay thế trên địa bàn tỉnh, thành phố khác (sau đây viết tắt là nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế); có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế xây dựng, phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng (phòng hộ, đặc dụng)	20 ngày
Bước 7	Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế	Kể từ ngày nhận được văn bản của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng thay thế, gửi Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	30 ngày
Bước 8	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (hoặc cơ	Kể từ ngày nhận được quyết định phê duyệt thiết kế, dự toán trồng rừng của Ủy ban nhân dân tỉnh nơi tiếp nhận trồng rừng thay thế,	10 ngày

	quan được ủy quyền)	thông báo bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan, Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam và Chủ dự án biết về số tiền Chủ dự án phải nộp để trồng rừng thay thế	
	Tổng thời gian thực hiện		47 hoặc 67 ngày

2. Phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra tính hợp lệ, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc Chi cục Kiểm lâm xử lý	01 ngày
Bước 2	Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy, chữa cháy rừng	Nhập Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp của đơn vị để tự động phân loại doanh nghiệp Nhóm I. Nếu đáp ứng đầy đủ các tiêu chí theo quy định tiến hành xếp loại doanh nghiệp đó vào doanh nghiệp Nhóm I trên Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp (<i>Trường hợp có nghi ngờ, cần xác minh làm rõ; trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả phân loại của Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp, thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp đăng ký phân loại, trong đó nêu rõ thời gian, nội dung cần xác minh. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày thông báo, phối hợp với cơ quan có liên quan tổ chức xác minh làm rõ tính chính xác của thông tin tự kê khai của doanh nghiệp và thông báo kết quả xác minh cho doanh nghiệp đó biết</i>) và thông báo kết quả phân loại cho doanh nghiệp đăng ký phân loại (<i>Trường hợp doanh nghiệp không đáp ứng đầy đủ các tiêu chí là doanh nghiệp Nhóm I, cơ quan tiếp nhận thông báo, nêu rõ lý do cho doanh nghiệp biết</i>)	05 ngày
Bước 3	Hệ thống thông tin phân loại doanh nghiệp	Thông báo kết quả phân loại doanh nghiệp trên hệ thống	
	- Tổng thời gian thực hiện - Trường hợp nghi ngờ cần kiểm tra xác minh		- 06 ngày - 14 ngày

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

1. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận xuất xứ (hoặc phiếu kiểm soát thu hoạch) cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Tiếp nhận thông tin đăng ký thu hoạch của Cơ sở trước thu hoạch ít nhất 01 ngày làm việc	Trong giờ hành chính
Bước 2	Phòng Quản lý Chất lượng	Giám sát tại hiện trường và cấp phiếu thu hoạch	Ngay tại hiện trường
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 4	Phòng HC-TH	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian sau khi giám sát tại hiện trường			01 ngày

2. Thủ tục Cấp đổi Phiếu kiểm soát thu hoạch sang Giấy chứng nhận xuất xứ cho lô nguyên liệu nhuyễn thể hai mảnh vỏ

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Lãnh đạo Chi cục QLCL Nông lâm sản và Thủy sản	0,5 ngày
Bước 2	Lãnh đạo Chi cục QLCL Nông lâm sản và Thủy sản	Xem xét hồ sơ, chuyển hồ sơ cho phòng Quản lý Chất lượng	0,5 ngày
Bước 3	Phòng Quản lý Chất lượng	Xem xét, xử lý hồ sơ, dự thảo và thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	1,0 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 5	Phòng HC-TH	Chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			3 ngày

V. LĨNH VỰC THÚ Y

1. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc thú y

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	04 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày
Bước 6	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,5 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			08 ngày

2. Thủ tục cấp Giấy xác nhận nội dung quảng cáo thuốc thú y

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,5 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	7,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	02 ngày
Bước 6	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,5 ngày

Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

3. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	12 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			20 ngày

4. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản (đối với cơ sở nuôi trồng thủy sản, cơ sở sản xuất thủy sản giống)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	12 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			20 ngày

5. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở phải đánh giá lại

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng	0,25 ngày

	chính công tỉnh	Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	08 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày

6. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1. Trường hợp cơ sở đã được đánh giá định kỳ mà thời gian đánh giá không quá 12 tháng			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,5 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày

	môn		
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày
Bước 6	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			07 ngày
2. Trường hợp cơ sở chưa được đánh giá định kỳ hoặc đã đánh giá định kỳ nhưng thời gian quá 12 tháng			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	09 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			17 ngày

7. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở toàn dịch bệnh động vật thủy sản

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1. Trường hợp cơ sở đã được đánh giá định kỳ mà thời gian đánh giá không quá 12 tháng			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,5 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển Phòng chuyên môn	0,5 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày
Bước 6	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			07 ngày
2. Trường hợp cơ sở chưa được đánh giá định kỳ hoặc đã đánh giá định kỳ nhưng thời gian quá 12 tháng			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	09 ngày

Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			17 ngày

8. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật trên cạn đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	12 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày

Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy sổ, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			20 ngày

9. Thủ tục cấp Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật thủy sản đối với cơ sở có nhu cầu bổ sung nội dung chứng nhận

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	12 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng	Lấy sổ, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết	0,25 ngày

	hợp	TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			20 ngày

10. Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở an toàn dịch bệnh động vật (trên cạn và thủy sản) đối với cơ sở có Giấy chứng nhận hết hiệu lực do xảy ra bệnh hoặc phát hiện mầm bệnh tại cơ sở đã được chứng nhận an toàn hoặc do không thực hiện giám sát, lấy mẫu đúng, đủ số lượng trong quá trình duy trì điều kiện cơ sở sau khi được chứng nhận

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng Hành chính Tổng hợp	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra trình lãnh đạo Chi cục phê duyệt	02 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra	0,5 ngày
Bước 6	Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập	Thực hiện công tác thẩm định tại cơ sở, thu mẫu gửi phòng xét nghiệm được chỉ định, lập báo cáo kết quả chuyển Phòng chuyên môn	05 ngày
Bước 7	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra báo cáo kết quả của Đoàn kiểm tra được Lãnh đạo Chi cục thành lập, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	02 ngày
Bước 8	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 9	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 10	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 11	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 12	Trung tâm Phục vụ hành	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày

	chính công tỉnh		
Tổng thời gian thực hiện			13 ngày

11. Thủ tục cấp, cấp lại Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
1. Trường hợp cấp, cấp lại do Giấy chứng nhận điều kiện vệ sinh thú y hết hạn			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra hồ sơ, kiểm tra tại cơ sở, dự thảo báo cáo kết quả, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	09 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	1,5 ngày
Bước 16	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			15 ngày
2. Trường hợp Giấy chứng nhận VSTY bị mất, bị hỏng, thất lạc hoặc có sự thay đổi, bổ sung thông tin trên Giấy chứng nhận VSTY			
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng Hành chính Tổng hợp Chi cục Chăn nuôi Thú y	0,25 ngày
Bước 2	Phòng HC-TH	Chuyển Phòng chuyên môn	0,25 ngày
Bước 3	Phòng chuyên môn	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	1,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Phòng chuyên môn	Xem xét thông qua dự thảo văn bản xử lý hồ sơ	01 ngày
Bước 5	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày

Bước 6	Phòng chuyên môn	Chuyển kết quả cho Phòng Hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 7	Phòng Hành chính Tổng hợp	Lấy số, lưu trữ theo quy định và chuyển trả kết quả giải quyết TTHC cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	0,25 ngày
Bước 8	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			05 ngày

12. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật trên cạn vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh
(thực hiện tại đơn vị)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I. Trường hợp Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch			
<i>1. Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT, từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y</i>			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,25 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ và Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0,5 ngày
Bước 3	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày
<i>2. Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở thu gom, kinh doanh; động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở chăn nuôi chưa được giám sát dịch bệnh động vật; động vật chưa được phòng bệnh theo quy định tại khoản 4 Điều 15 của Luật thú y hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc-xin nhưng không còn miễn dịch bảo hộ; động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở chưa được công nhận an toàn dịch bệnh động vật; sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến sản phẩm động vật chưa được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y hoặc khi có yêu cầu của chủ hàng</i>			

Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ và Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	03 ngày
Bước 3	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày

II. Trường hợp Kiểm dịch viên không được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch

1. Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở đã được công nhận an toàn dịch bệnh hoặc đã được giám sát không có mầm bệnh hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc xin và còn miễn dịch bảo hộ với các bệnh theo quy định tại Phụ lục XI ban hành kèm theo Thông tư 25/2016/TT-BNNPTNT, từ cơ sở sơ chế, chế biến được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y

Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,25 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	0,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0,25 ngày
Bước 4	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày

2. Đối với động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở thu gom, kinh doanh; động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở chăn nuôi chưa được giám sát dịch bệnh động vật; động vật chưa được phòng bệnh theo quy định tại khoản 4 Điều 15 của Luật thú y hoặc đã được phòng bệnh bằng vắc-xin nhưng không còn miễn dịch bảo hộ; động vật, sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở chưa được công nhận an toàn dịch bệnh động vật; sản phẩm động vật xuất phát từ cơ sở sơ chế, chế biến sản phẩm động vật chưa được định kỳ kiểm tra vệ sinh thú y hoặc khi có yêu cầu của chủ hàng

Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho	0,5 ngày
--------	-------------------------	--	----------

	cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	
Bước 2	Kiểm dịch viên thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	01 ngày
Bước 4	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện		01 ngày 04 ngày

13. Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật thủy sản vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh (thực hiện tại đơn vị)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
I. Trường hợp Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch			
<i>1. Đối với động vật thủy sản sử dụng làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh</i>			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,25 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ và Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0,5 ngày
Bước 3	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày
<i>2. Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật thú y</i>			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho	0,5 ngày

	cục Chăn nuôi và Thú y	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	
Bước 2	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ và Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	03 ngày
Bước 3	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
II. Trường hợp Kiểm dịch viên không được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch			
<i>1. Đối với động vật thủy sản sử dụng làm giống xuất phát từ cơ sở an toàn dịch bệnh hoặc tham gia chương trình giám sát dịch bệnh</i>			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,25 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	0,25 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	0,25 ngày
Bước 4	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,25 ngày
<i>2. Đối với động vật, sản phẩm động vật thủy sản quy định tại khoản 1 Điều 53 của Luật thú y</i>			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	01 ngày

Bước 4	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
Tổng thời gian thực hiện			01 ngày 04 ngày

14. Kiểm dịch đối với động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm, thi đấu thể thao, biểu diễn nghệ thuật; sản phẩm động vật thủy sản tham gia hội chợ, triển lãm (thực hiện tại đơn vị)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Trường hợp Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ và Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	03 ngày
Bước 3	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
Trường hợp Kiểm dịch viên không được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y thực hiện kiểm dịch			
Bước 1	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Kiểm dịch viên được ủy quyền của Chi cục trưởng Chi cục Chăn nuôi và Thú y xử lý.	0,5 ngày
Bước 2	Kiểm dịch viên thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ, dự thảo văn bản xử lý hồ sơ.	02 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC.	01 ngày

	Chăn nuôi và Thú y		
Bước 4	Bộ phận một cửa của Chi cục Chăn nuôi và Thú y	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân.	0,5 ngày
	Tổng thời gian thực hiện		04 ngày

VI. LĨNH VỰC THỦY SẢN

1. Thủ tục Xóa đăng ký tàu cá

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 2	Phòng hành chính Tổng hợp	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,0 ngày
Bước 3	Trưởng Phòng Nghiệp vụ thủy sản	Xem xét thông qua văn bản xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 5	Phòng hành chính Tổng hợp	Chuyển kết quả cho Trung tâm hành chính công	0,5 ngày
Bước 6	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
	Tổng thời gian thực hiện		3 ngày

2. Thủ tục Cấp, cấp lại Giấy chứng nhận nguồn gốc thủy sản khai thác (theo yêu cầu)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển cho Phòng Nghiệp vụ thủy sản	0,25 ngày

Bước 2	Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,0 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,25 ngày
Bước 4	Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Chuyển kết quả cho TTPVHC công tỉnh	0,25 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			2 ngày

3. Thủ tục Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 2	Phòng hành chính Tổng hợp	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 4	Phòng hành chính Tổng hợp	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			3 ngày

4. Thủ tục Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký tàu cá

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
----------	-------------------	--------------------	---------------------

Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 2	Phòng hành chính Tổng hợp	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 4	Phòng hành chính Tổng hợp	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			3 ngày

5. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời tàu cá

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng hành chính Tổng hợp	0,25 ngày
Bước 2	Phòng hành chính Tổng hợp	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,5 ngày
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 4	Phòng hành chính Tổng hợp	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện			3 ngày

6. Thủ tục Cấp, cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện sản xuất thức ăn thủy sản, sản phẩm xử lý môi trường nuôi trồng thủy sản (trừ nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Trưởng phòng Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Xem xét thẩm tra văn bản xử lý hồ sơ	06 ngày. 0,5 ngày (<i>cấp lại</i>).
Bước 3	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	02 ngày 1,5 ngày (<i>cấp lại</i>)
Bước 4	Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Chuyển kết quả về TTPVHC công tỉnh	1,5 ngày làm việc 0,5 ngày (<i>cấp lại</i>)
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện: 10 ngày làm việc đối với cấp mới; 03 ngày làm việc đối với cấp lại			

7. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật tàu cá (thực hiện tại đơn vị)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng nghiệp vụ	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	1,5 ngày

Bước 3	TP. Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Xem xét thông qua văn bản xử lý hồ sơ	0,5 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Tổng thời gian thực hiện:			03 ngày

8. Thủ tục Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế tàu cá (thực hiện tại đơn vị)

Trình tự	Chức danh, vị trí	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện
Bước 1	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ và chuyển hồ sơ cho Phòng nghiệp vụ thủy sản	0,25 ngày
Bước 2	Phòng nghiệp vụ thủy sản	Xem xét thẩm tra xử lý hồ sơ	17 ngày 06 ngày (thiết kế cải hoán).
Bước 3	TP. Phòng chuyên môn Chi cục thủy sản	Xem xét thông qua văn bản xử lý hồ sơ	03 ngày
Bước 4	Lãnh đạo Chi cục	Ký duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày
Bước 5	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân	0,25 ngày
Thời gian thực hiện: 20 ngày đối với thiết kế đóng mới; 10 ngày đối với thiết kế cải hoán			